

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 11/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 24/5/2023

V/v: Tranh chấp ly hôn & nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tiến và ông Trịnh Xuân Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện VKSND huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 24/5/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 01/2023/TLST-HNGĐ, ngày 06/01/2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn & nuôi con*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 03/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2023/QĐST-DS, ngày 25/4/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hán Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Cao Xuân H, sinh năm: 1984; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai có tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay chị Hán Thị H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hán Thị H kết hôn với anh Cao Xuân H vào tháng 10/06/2006 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn chị H và anh H sống hạnh phúc đến năm 2015, sau khoảng thời gian đó vợ chồng thường xuyên xảy ra xích mích, mâu thuẫn với nhau, làm cho đời sống gia đình bị đảo lộn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh H ngoại tình, chị H khuyên can nhưng anh H không thay đổi nên vợ chồng thường cãi vã, do đó vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2017 cho đến nay. Hiện nay chị H xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh H không còn, đời

sống chung không còn tồn tại nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Hán Thị H được ly hôn anh Cao Xuân H để đảm bảo cuộc sống tự do mỗi người.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống chị H và anh H sinh được 04 con chung. Con đầu tên Cao Gia H, sinh ngày 26/5/2007; con thứ hai tên Cao Thị Bảo A, sinh ngày 05/6/2013; con thứ ba tên Cao Thái S, sinh ngày 29/10/2015; con út tên Cao Quỳnh N, sinh ngày 26/10/2017. Sau khi vợ chồng ly hôn chị H đề nghị Tòa án cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cả 04 cháu. Về cấp dưỡng: Chị Hán Thị H yêu cầu anh Cao Xuân H phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng, vào ngày 01 đầu tháng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Quá trình sống chung chị Hán Thị H và anh Cao Xuân H không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về phía bị đơn anh Cao Xuân H: Sau khi Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh thụ lý vụ án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng gồm: Thông báo thụ lý vụ án và các giấy triệu tập nhưng anh H không ký nhận bất kỳ văn bản nào, không có mặt tại Tòa án để làm việc. Vì vậy, Tòa án tiếp tục tổng đạt các văn bản tiếp theo gồm: Giấy triệu tập; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử tại nơi anh H cư trú ở thôn T, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh Cao Xuân H không ký nhận bất kỳ văn bản nào; Tòa án nhân dân huyện H và Ủy ban nhân dân xã L tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Anh Cao Xuân H không có ý kiến gì và cũng không đến Tòa án để làm việc theo giấy triệu tập cũng như các thông báo của Tòa án.

* Tại các bản tự khai ngày 30/01/2023 cháu Cao Gia H, cháu Cao Thị Bảo A, cháu Cao Thái S, cháu Cao Quỳnh N đều trình bày: Nếu bố, mẹ ly hôn thì các cháu có nguyện vọng được ở với mẹ Hán Thị H, vì kể từ ngày bố, mẹ sống ly thân nhau cho đến nay thì các cháu sống cùng mẹ, là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dạy cháu.

* Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý giải quyết vụ án cho đến phiên tòa hôm nay thấy rằng Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại các Điều 48, 49, 51 Bộ luật tố tụng dân sự. Xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, trình tự thủ tục hòa giải, thu thập chứng cứ đúng pháp luật. Nguyên đơn chị Hán Thị H chấp hành đúng pháp luật, còn bị đơn anh Cao Xuân H không thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự đó là không có mặt tại Tòa án để làm việc theo giấy triệu tập; không ký nhận vào các biên bản giao nhận văn bản tố tụng; không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt tại các phiên tòa đều không có lý do là chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy

định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc Tòa án tiếp tục xét xử và ra bản án vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

- *Về căn cứ điều luật:* Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số : 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử.

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Hán Thị H được ly hôn anh Cao Xuân H

+ *Về quan hệ con chung và cấp dưỡng:* Giao các cháu Cao Gia H, sinh ngày 26/5/2007; cháu Cao Thị Bảo A, sinh ngày 05/6/2013; cháu Cao Thái S, sinh ngày 29/10/2015; cháu Cao Quỳnh N, sinh ngày 26/10/2017 cho chị Hán Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, vì từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay các cháu đang ở cùng chị H. Anh Cao Xuân H cấp dưỡng nuôi các con chung cùng chị Hán Thị H mỗi tháng 4.000.000 đồng vào ngày 01 đầu tháng. Anh Cao Xuân H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+ *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Hán Thị H và anh Cao Xuân H không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

+ *Về án phí:* Chị Hán Thị H, anh Cao Xuân H phải chịu án phí dân sự sơ sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Hán Thị H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Cao Xuân H. Anh H có nơi cư trú tại: Xóm T, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh do vậy xác định đây là tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hán Thị H đã có bản khai, bản lấy lời khai trình bày quan điểm giải quyết vụ án. Tòa án đã tiến hành các thủ tục phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tố tụng và cũng đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng gồm: Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập; Thông báo phiên họp kiểm tra, giao nộp tiếp cận chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử

cho các đương sự theo đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ, còn bị đơn anh Cao Xuân H không ký nhận vào biên bản giao nhận các văn bản tố tụng của Tòa án. Anh H có mặt tại địa phương ở thôn T, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh nhưng anh H cố tình vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Cao Xuân H .

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hán Thị H kết hôn với anh Cao Xuân H vào ngày 10 tháng 06 năm 2006 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn chị H và anh H sống hạnh phúc được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh H ngoại tình, không chăm lo cho gia đình. Chị H đã tìm nhiều biện pháp khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả, nên vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2015 lại nay. Hiện tại chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không còn tồn tại nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn anh Cao Xuân H. Quá trình giải quyết vụ án anh H có mặt tại địa phương, nhưng không đến Tòa án để làm việc cũng như không tham gia các phiên hòa giải, phiên họp; đồng thời cũng không có văn bản gì thể hiện ý kiến của mình, có ý thức bỏ mặc cuộc hôn nhân này. Bên cạnh đó để có cơ sở giải quyết vụ án một cách khách quan, toàn diện, Tòa án tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân vợ chồng tại nơi cư trú, đã được Ban cán sự thôn T và Ủy ban nhân dân xã L khẳng định: Sau khi kết hôn thì chị H và anh H cư trú và sinh sống tại xã L. Thời gian gần đây anh H đi làm việc tại miền nam nhưng khi về địa phương vẫn sống và sinh hoạt trong gia đình cùng với vợ con nhưng vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, còn chị H thì sinh sống và làm nghề lao động tự do trên địa bàn. Tình cảm vợ chồng anh H và chị H mâu thuẫn là có, còn cụ thể tôi không biết, vì vậy đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Điều đó khẳng định mục đích cuộc hôn nhân chị H và anh H không đạt được và tại phiên tòa hôm nay chị Hán Thị H tha thiết yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị H được ly hôn anh Cao Xuân H .

[4] Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con: - Quá trình sống chung giữa chị Hán Thị H và anh Cao Xuân H có 04 người con chung, Cao Gia H, sinh ngày 26/5/2007; Cao Thị Bảo A, sinh ngày 05/6/2013; Cao Thái S, sinh ngày 29/10/2015; Cao Quỳnh N, sinh ngày 26/10/2017. Chị H khai, từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay anh H không trực tiếp nuôi dưỡng các con mà con sống cùng với chị H, để tránh sự đảo lộn việc học tập và cuộc sống hàng ngày của các cháu, chị H đề nghị Tòa án giao cả 04 cháu cho chị trực tiếp nuôi dưỡng sau khi vợ chồng ly hôn nhau. Về cấp dưỡng: Chị H yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng, đồng thời Tòa án đã tiến hành xác minh tại UBND xã L về việc hiện tại các cháu H, Hân, Sơn, Như đang sinh sống cùng với ai, thì được chính quyền địa phương cung cấp hiện tại cả 04 cháu vẫn đang sống cùng chị H và theo học tại trường Mầm non và trường Tiểu học xã L. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn thì nên giao cả 04 cháu cho chị H nuôi dưỡng bởi vì từ khi vợ chồng

xảy ra mâu thuẫn thì các con do chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 58, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, xử giao cháu Cao Gia H, sinh ngày 26/5/2007; Cao Thị Bảo A, sinh ngày 05/6/2013; Cao Thái S, sinh ngày 29/10/2015; Cao Quỳnh N, sinh ngày 26/10/2017 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp về mọi mặt của cháu là hoàn toàn phù hợp theo nguyện vọng chính đáng của các cháu và đúng quy định pháp luật.

- Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Hán Thị H có ý kiến yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng trên 01 cháu, tổng cộng 4.000.000 đồng trên 01 tháng, bởi vì một mình chị H nuôi 04 cháu nên anh H cần có sự hỗ trợ để đảm bảo đời sống cũng như học tập cho các cháu, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận ý kiến của chị H

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hán Thị H và anh Cao Xuân H không có tài sản chung, không có nợ chung và không có ai vay nợ anh, chị tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về án phí: Chị Hán Thị H phải nộp tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

** Về điều luật:* Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 143, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 264, Điều 266, Điều 271, Điều 273, 278 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, khoản 1, khoản 3 Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016, xử:

**. Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Hán Thị H được ly hôn với anh Cao Xuân H .

**. Về quan hệ con chung và cấp dưỡng:* Giao chị Hán Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Cao Gia H, sinh ngày 26/5/2007; cháu Cao Thị Bảo A, sinh ngày 05/6/2013; cháu Cao Thái S, sinh ngày 29/10/2015 và cháu Cao Quỳnh N, sinh ngày 26/10/2017. Anh Cao Xuân H phải cấp dưỡng nuôi các con chung cho chị Hán Thị H, cụ thể: Cháu Cao Gia H là 1.000.000 đồng/01 tháng; cháu Cao Thị Bảo A là 1.000.000 đồng/01 tháng; cháu Cao Thái S là 1.000.000 đồng/01 tháng và cháu Cao Quỳnh N là 1.000.000 đồng/01 tháng, tổng cộng mỗi tháng 4.000.000 đồng vào ngày 01 đầu tháng đến khi các cháu đều đủ 18 tuổi.

Anh Cao Xuân H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định.

**. Về án phí:* Buộc chị Hán Thị H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0007887, ngày 06/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Anh Cao Xuân H phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

**. Về quyền kháng cáo:* Chị Hán Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/5/2023). Bị đơn anh Cao Xuân H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA Dân sự H;
- UBND xã L, h. H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**Các Hội thẩm nhân dân****Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**